

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 27/2025/HS-ST
Ngày: 09 - 4 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Trường

Ông Bùi Văn Độ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tạ Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2025 đối với:

- **Bị cáo:** **Lang Văn L**, sinh năm 2004 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã L, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lang Văn Q và bà Vi Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 415 lập ngày 31/12/2024 của Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/12/2024, Lang Văn L đi bộ đến khu vực khu đô thị A thuộc xã B, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy loại “Kẹo” (là ma túy MDMA) và “Ke” (là ma túy loại Ketamine). Tại đây, L gặp và mua của người đàn ông không quen biết 02 viên ma túy “Kẹo” và một nửa chỉ ma túy “Ke” với giá 250.000 đồng/01 viên ma túy “Kẹo”, 1.000.000 đồng/một nửa chỉ ma túy “Ke”. L đưa cho người đàn ông bán ma túy số tiền 1.500.000 đồng và nhận lại 01 (một) túi ni lông màu trắng trong, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy “Ke” và 02 viên nén màu cam là ma túy “Kẹo”. Sau đó, L cầm số ma túy vừa mua

được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Lang Văn L 01 (một) túi nilong màu trắng, kích thước (4x6) cm, miệng túi có viền màu đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu cam kích thước khoảng (0,7x1)cm, một mặt của các viên nén có hình hoa văn. L khai đây là ma túy

Tại bản Kết luận giám định số 127/KL-KTTHS ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội xác định 01 túi nilong bên trong có: *Tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,83gam; 02 viên nén màu cam, một mặt của mỗi viên có in hoa văn đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,711gam.*

Cáo trạng số 26/ CT-VKSĐP ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lang Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên. Bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lang Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 20 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã niêm phong sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lang Văn L thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 24/12/2024, tại khu đô thị A, xã B, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, bị cáo Lang Văn L đang có hành vi tàng trữ ma túy loại Ketamine khối lượng 0,83g và ma túy loại MDMA

khối lượng: 0,711gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an xã B, huyện Đan Phượng phát hiện nên đã bắt giữ L và thu giữ số ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lang Văn L đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bởi lẽ, ma túy có nhiều tác hại đối với sức khỏe của người sử dụng, là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo là người dân tộc thiểu số, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo là người lao động tự do không có điều kiện về kinh tế và thu nhập ổn định để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo L khai đối tượng bán ma túy cho bị cáo tại khu vực A, xã B, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội là người nam giới khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,7m, dáng người gầy. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân của đối tượng nêu trên, ngoài lời khai của bị cáo L thì không có tài liệu, chứng cứ gì khác nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ số ma túy của bị cáo L, sau khi giám định đã được niêm phong trong 01 bao gói theo đúng quy định, vật chứng này do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí: Bị cáo Lang Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lang Văn L: **20** (hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 25/12/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói chứa ma túy, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội niêm phong (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2025 với Công an thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lang Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Lang Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị An

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN